

*Cái Nước, ngày 21 tháng 3 năm 2019*

Số: 38/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 41/2019/TLST/HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Y, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Lê Trọng D, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Trần Thị Y và Anh Lê Trọng D.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Y và Anh Lê Trọng D tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Trọng D được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là cháu Lê Hải D, sinh ngày 10.11.2008 và cháu Lê Hải N, sinh ngày 13.12.2009. Chị Trần Thị Y không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Thị Y không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Y và Anh Lê Trọng D thống nhất không có tài sản

chung nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ thu, nợ trả: Chị Trần Thị Y và Anh Lê Trọng D thống nhất không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Y và Anh Lê Trọng D mỗi người phải chịu án phí số tiền là 75.000 đồng nhưng chị Y và anh D thống nhất do chị Y nộp thay cho anh D. Tổng số tiền án phí Chị Trần Thị Y phải chịu là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005125 ngày 14.02.2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, được hoàn lại số tiền là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng NVKT&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thanh Hiền**